

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1023** /TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày **25** tháng 3 năm 2022

V/v sử dụng seal định vị điện tử
để niêm phong, giám sát hải quan
đối với hàng hóa vận chuyển chịu
sự giám sát hải quan

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-TCHQ ngày 27/4/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc phê duyệt danh mục mua sắm 5.000 seal định vị điện tử; Hợp đồng số 22112021/HĐKT/CNTT-ETC-ICT ngày 25/11/2021 giữa Tổng cục Hải quan với nhà thầu Liên danh Công ty Cổ phần hệ thống công nghệ ETC và Công ty Cổ phần Dịch vụ ICT Quốc gia thực hiện gói thầu mua sắm 5.000 seal định vị điện tử, Tổng cục Hải quan phối hợp với nhà thầu tổ chức bàn giao seal định vị điện tử để các đơn vị đưa vào sử dụng (số lượng seal định vị phân bổ cụ thể cho các đơn vị theo phụ lục ban hành kèm theo công văn này). Để đảm bảo kịp thời triển khai thực hiện, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện các nội dung:

1. Sau khi được bàn giao seal định vị điện tử, hướng dẫn thao tác, vận hành thiết bị, chỉ đạo các Chi cục Hải quan trực thuộc sử dụng seal định vị điện tử kể từ ngày được bàn giao để giám sát đối với hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan, trong đó:

a) Hàng hóa quá cảnh; hàng hóa gửi kho ngoại quan; hàng kinh doanh tạm nhập – tái xuất (bao gồm cả kinh doanh tạm nhập – tái xuất gửi kho ngoại quan) vận chuyển từ cửa khẩu nhập đến địa điểm lưu giữ hoặc vận chuyển đến cửa khẩu xuất phải sử dụng seal định vị điện tử để niêm phong, giám sát, khi sử dụng hết seal định vị điện tử thì mới sử dụng seal, niêm phong hải quan khác để niêm phong theo quy định.

b) Trường hợp còn seal định vị điện tử sau khi đã sử dụng niêm phong cho các hàng hóa nêu tại điểm a thì sử dụng để giám sát đối với hàng hóa khác thuộc đối tượng phải niêm phong hải quan theo quy định tại Điều 50 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

2. Chỉ đạo các Chi cục Hải quan trực thuộc thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải

quan bằng seal định vị điện tử theo quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 138/QĐ-TCHQ ngày 21/01/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và các văn bản chỉ đạo liên quan của Tổng cục Hải quan.


3. Chỉ đạo các Chi cục Hải quan trực thuộc sử dụng seal định vị để niêm phong giám sát đối với những lô hàng vận chuyển đến đơn vị hải quan sở hữu, quản lý thiết bị seal định vị điện tử theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 7 Quyết định số 138/QĐ-TCHQ ngày 21/01/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan. Quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận seal định vị điện tử mà không phát sinh hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát về đơn vị hải quan sở hữu, quản lý thiết bị seal định vị điện tử thì phải hoàn trả seal định vị điện tử bằng phương thức chuyển phát nhanh.

4. Giao Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan chủ trì, phối hợp Cục Giám sát quản lý về hải quan và nhà thầu thực hiện:


a) Đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống seal định vị điện tử, thiết bị seal định vị điện tử đảm bảo sau khi nhận bàn giao Cục Hải quan các tỉnh, thành phố đưa vào sử dụng ngay để giám sát hải quan;

b) Quá trình đào tạo, hướng dẫn thực hiện hệ thống, thiết bị và quy trình sử dụng seal định vị điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 138/QĐ-TCHQ ngày 21/01/2020 của Tổng cục Hải quan, nắm bắt, ghi nhận các kiến nghị của Cục Hải quan tỉnh, thành phố để tổng hợp, hoàn thiện Quyết định sửa đổi Quyết định số 138/QĐ-TCHQ đảm bảo chặt chẽ, phù hợp với thực tế triển khai và quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh thì kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp về Tổng cục Hải quan (qua Cục Giám sát quản lý về hải quan) để xem xét, hướng dẫn thực hiện.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Cục CNTT; Cục ĐTCBL; Cục QLRR;
 - Lưu: VT, GSQL (3b).
- 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành

Phụ lục

**DANH SÁCH SỐ LƯỢNG SEAL ĐỊNH VỊ BÀN GIAO CHO
CỤC HẢI QUAN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ**

(Ban hành kèm theo công văn số **1023/TCHQ-GSQL** ngày **25** tháng 3 năm 2022
của Tổng cục Hải quan)

TT	Đơn vị	Số lượng seal đã trang bị	Số lượng seal trang bị bổ sung	Tổng số lượng seal	Ghi chú
1	Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh	300	700	1000	
2	Cục Hải quan TP. Hải Phòng	200	800	1000	
3	Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	150	200	350	
4	Cục Hải quan tỉnh Bình Dương	150	150	300	
5	Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai	150	150	300	
6	Cục Hải quan TP. Hà Nội	150	150	300	
7	Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh	100	200	300	
8	Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh	100	200	300	
9	Cục Hải quan tỉnh Quảng Bình	100	100	200	
10	Cục Hải quan TP. Đà Nẵng	100	100	200	
11	Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp	100	100	200	
12	Cục Hải quan Hà Nam Ninh		200	200	
13	Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh	150	50	200	
14	Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn	150	50	200	
15	Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng		200	200	
16	Cục Hải quan tỉnh Lào Cai		200	200	
17	Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị		200	200	
18	Cục Hải quan tỉnh Bình Phước		200	200	
19	Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam		80	80	
20	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum		80	80	
21	Cục Hải quan tỉnh Bình Định		80	80	
22	Cục Hải quan tỉnh Long An		80	80	
23	Cục Hải quan tỉnh Nghệ An		80	80	
24	Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi		80	80	
25	Cục Hải quan Thành phố Cần Thơ		80	80	
26	Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa		80	80	
27	Cục Hải quan tỉnh Hà Tĩnh		80	80	
28	Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa		80	80	

TT	Đơn vị	Số lượng seal đã trang bị	Số lượng seal trang bị bổ sung	Tổng số lượng seal	Ghi chú
29	Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk		50	50	
30	Cục Hải quan tỉnh Điện Biên		50	50	
31	Cục Hải quan tỉnh Hà Giang		50	50	
32	Cục Hải quan tỉnh Cà Mau		50	50	
33	Cục Hải quan tỉnh An Giang	100	0	50	Điều chỉnh giảm 50 seal
34	Cục Hải quan tỉnh Kiên Giang		50	50	
35	Cục Hải quan tỉnh Thừa Thiên Huế		50	50	
Tổng số		2.000	5.000	7.000	